

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VỖ
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/HSST

Ngày: 17/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VỖ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ

Ông Trịnh Văn Toán

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Nam Khánh – Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà: Ông Đoàn Xuân Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến (với điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở TAND thị xã Quế Võ, và điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh) vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn An Nội, xã Gia Tường, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thìn và bà Phạm Thị Huệ; có vợ là Ngô Thị Hoa và 01 con sinh năm 2020; tiền án, nhân thân: không;

Tiền sự: Ngày 19/10/2023 bị UBND phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản. Đến nay vẫn chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- **Bị hại:** Chị Phan Thị Trang, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Tân An, xã Hồng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- **Người tham gia tố tụng khác:**

1. Ông Nguyễn Kim Sơn – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ. Có mặt.
2. Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 16/10/2024, Nguyễn T do hết tiền tiêu sài nên đi bộ qua một số khu trọ tại khu phố Giang Liễu, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để tìm tài sản sở hữu trộm cắp. Khi đi T mang theo 01 tô vít hai đầu một đầu 2 cạnh và một đầu 4 cạnh, chuôi bằng nhựa màu vàng cất trong người. Đến khoảng 13 giờ 10 phút, T đi đến khu trọ nhà ông Nguyễn Tài Nhận ở khu phố Giang Liễu, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ thấy cổng mở nên đã đi vào và đi lên tầng 02 của dãy trọ. Sau khi đi kiểm tra đến phòng 205 của chị Phan Thị Trang thì thấy cửa khóa và không có ai ở trong phòng nên T đã dùng tô vít mang theo bẻ gãy khóa cửa sau đó đi vào trong phòng thấy 01 con lợn đất màu hồng đang để trên bàn, T đặt xuống ghế dùng tô vít cậy vỡ lợn đất thấy bên trong có 400.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; một số tờ tiền 10.000 đồng và 20.000 đồng). Tiếp theo, T mở tủ quần áo của chị Trang thì thấy 01 con lợn đất màu vàng. T mang con lợn đất ra giữa phòng rồi dùng tô vít cậy vỡ con lợn đất ra thì thấy bên trong có 24.700.000 đồng (gồm các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng). T cầm cất tiền vào túi quần rồi đi bộ ra quán Ninh Nét 99 ở khu phố Giang Liễu, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh ngồi chơi game, rồi dùng số tiền trộm cắp được nạp game và tiêu sài cá nhân 14.100.000 đồng. Ngày 17/10/2024 T đã ra đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và tự nguyện giao nộp số tiền 11.000.000 đồng đã trộm cắp.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 199/CT-VKSQV ngày 30/11/2024 của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố Nguyễn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn T từ 15-18 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc T phải bồi thường cho chị Trang số tiền 14.100.000 đồng. Đối với 02 con lợn đất có giá trị nhỏ chị Trang không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Về vật chứng: Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại hình ảnh T trộm cắp tài sản ngày 16/10/2024. Đối với những mảnh vỡ của 02 con lợn đất không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo T không tranh luận gì với đại diện VKSND thị xã Quế Võ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chị Phan Thị Trang đề nghị xét xử vắng mặt, nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 16/10/2024, tại khu nhà trọ của ông Nguyễn Tài Nhận ở khu phố Giang Liễu, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn T đã có hành vi trộm cắp số tiền 25.100.000 đồng của chị Phan Thị Trang. Do đó, hành vi của T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nguyễn T có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo không có tiền tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội T đã tự nguyện ra đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và

nộp lại một phần số tiền đã trộm cắp, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản tích lũy nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với số tiền 11.000.000 đồng xác định là tài sản của chị Phan Thị Trang, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chị Trang là phù hợp.

Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh T trộm cắp tài sản ngày 16/10/2024 cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với những mảnh vỡ của 02 con lợn đất không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc T phải bồi thường cho chị Trang số tiền 14.100.000 đồng đã trộm cắp.

[7] Về án phí: T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Xử phạt Nguyễn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2024.

Quyết định tạm giam T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc Nguyễn T phải bồi thường cho chị Phan Thị Trang số tiền 14.100.000 đồng.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy những mảnh vỡ của 02 con lợn đất (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 30 ngày 28/11/2024 giữa Công an thị xã Quế Võ với Chi cục THADS thị xã Quế Võ).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 705.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Quế Võ;
- Công an thị xã Quế Võ;
- Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, VT;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Minh Đức